

Số: **66/2026/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Huế, ngày 06 tháng 03 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm: 1990; Căn cước công dân số 046190000XXX cấp ngày 23/03/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an; địa chỉ: Số N đường T, Tổ dân phố C, phường H, thành phố Huế.

- Bị đơn: Anh Ngô Văn Ng, sinh năm 1986; Căn cước công dân số 046086013XXX cấp ngày 02/7/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an; địa chỉ: Số N đường T, Tổ dân phố C, phường H, thành phố Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Ngô Văn Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có 05 người con chung là Ngô Thị Tâm Nh, sinh ngày 26/10/2011; Ngô Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 19/01/2015; Ngô Ý T, sinh ngày 16/02/2017; Ngô Trần Khánh Ng, sinh ngày 02/6/2019 và Ngô Thị Diệu H, sinh ngày 05/7/2022. Giao 02 người con chung là Ngô Trần Khánh Ng và Ngô Thị Diệu H cho chị Trần Thị H trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng; giao 03 người con chung là Ngô Thị Tâm Nh, Ngô Thị Quỳnh Nh và Ngô Ý T cho anh Ngô Văn Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi

Chị Trần Thị H và anh Ngô Văn Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Ngô Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị H thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000386 ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế. Chị Trần Thị H được hoàn trả số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - TAND thành phố Huế;
 - VKSND khu vực 4 - Huế;
 - THADS thành phố Huế;
 - Phòng THADS khu vực 4-Huế;
 - UBND phường H
- (ĐKKH ngày 05/9/2011);
- Lưu án văn;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú